

THANH TRA SỐ

Số: 59/KL-TTr

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động
vật liệu nổ công nghiệp**

Thực hiện Quyết định số 40/QĐ-SCT, ngày 02/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, từ ngày 16/10/2024 đến hết ngày 12/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 57/BC-ĐTTr, ngày 27/11/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra 40, Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Đối tượng thanh tra là Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) trên địa bàn huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Đoàn thanh tra đã tiến hành công bố quyết định thanh tra và kiểm tra, trực tiếp tại trụ sở của đơn vị đang khai thác khoáng sản và kho chứa VLNCN tại mỏ đá vôi Giang Sơn I. Đối tượng thanh tra là doanh nghiệp đang thực hiện hoạt động về bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy VLNCN để khai thác khoáng sản.

Đơn vị đã thực hiện tương đối nghiêm các quy định của pháp luật về hoạt động VLNCN tại Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ,... nhằm bảo đảm an toàn, an ninh trật tự trong quá trình hoạt động sử dụng VLNCN.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về điều kiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để thực hiện hoạt động vật liệu nổ công nghiệp

Trong kỳ, thanh tra đơn vị đã cung cấp:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103648265, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 20/3/2009, thay đổi lần thứ 9 ngày 04/3/2022;
- Giấy phép khai thác khoáng sản số 32/GP-UBND, ngày 11/9/2015 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp; Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 23/12/2017 về việc điều chỉnh tên doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Giang Sơn I, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
- Giấy phép sử dụng VLNCN số 10/GP-SCT ngày 30/6/2021; Số 56/GP-SCT, ngày 16/12/2022 do Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn cấp;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự số 87/ĐK-ANTT (PC06), ngày 01/2018; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy số 17/ĐK-PCCC (PC66) ngày 10/6/2010 của Công an tỉnh Lạng Sơn chứng nhận Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp; Văn bản chấp thuận kết quả kiểm tra an toàn về phòng cháy chữa cháy số 284/PCCC-PC07, ngày 25/6/2021;
- Hợp đồng thuê đất số 27/HĐTD ngày 08/6/2011; Quyết định cho thuê đất số 456/QĐ-UBND, ngày 30/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Quyết định miễn tiền thuê đất số 649/QĐ-CT của cục Thuế tỉnh Lạng Sơn.
- Biên bản xác định mốc giới ngoài thực địa và giành giới giữa 03 mỏ đá vôi: Hồng Phong I, Giang Sơn I và Phai Kịt ngày 30/7/2014.

2. Hồ sơ quản lý Vật liệu nổ công nghiệp

Trong kỳ thanh tra, đơn vị đã thực hiện các điều kiện theo quy định:

- Lập lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp theo mẫu TCVN 4586:1997.
- Xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong sản xuất, sử dụng, bảo quản VLNCN và tiền chất thuốc nổ ngày 30/12/2021 và ngày 16/12/2022.
- Đã ban hành Quyết định số 15/08/2018/QĐ-GS, ngày 15/8/2018 về việc đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tuy nhiên chưa lập theo mẫu quy định tại phụ lục V Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 16/5/2018; hàng năm chưa thực hiện rà soát, cập nhật để đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- Sổ thống kê nhập và xuất vật liệu nổ công nghiệp năm 2022, 2023 (Mẫu số 01-QCVN 01:2019), được cập nhật đầy đủ các cột mục theo quy định.
- Sổ thống kê cấp phát vật liệu nổ công nghiệp năm 2022, năm 2023 (Mẫu số 02-QCVN 01:2019) theo quy định.
- Sổ giao ca bảo vệ được ghi chép đầy đủ các cột mục, có thể hiện tình hình ANTT trong ca trực; đã ký hợp đồng và sử dụng 03 nhân viên bảo vệ¹ và phân công trực 24/24 giờ, có ký nhận giao ca đầy đủ; có chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, doanh nghiệp.
- Sổ theo dõi người ra vào kho năm 2022, năm 2023 được ghi chép đầy đủ các cột mục, có ký nhận của người ra vào kho.

¹ Hoàng Văn Tiệu, Nguyễn Văn Thuật, Nguyễn Minh Sơn.

- Sổ quản lý, ngành nghề kinh doanh có sử dụng VLNCN (Mẫu ĐK17, ban hành kèm theo Thông tư số 42/2017/TT-BCA, ngày 20/10/2017 của Bộ Công An), được cập nhật đầy đủ các cột mục theo quy định.

- Phương án bảo vệ an ninh trật tự lập tháng 12/2016 và tháng 01/2024 cho công trình: Khai trường khai thác đá có sử dụng VLNCN tại mỏ đá Giang Sơn I thuộc Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn

- Quyết định số 10.01/QĐ/GS ngày 02/01/2021 về việc ban hành và niêm yết nội quy, quy định, quy trình bảo đảm an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy tại Kho vật liệu nổ công nghiệp; có biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn các quy định liên quan đến công tác an toàn, phòng cháy và chữa cháy; biển thông báo giờ nổ mìn tại nơi khai trường khai thác của Công ty.

- Có Hợp đồng mua bán vật liệu nổ công nghiệp; hợp đồng vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp ký với Chi nhánh Công nghiệp hoá chất mỏ Lạng Sơn: Số 02/HĐMB-VLNCN, ngày 16/12/2021 có giá trị từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022; Số 07/HĐMB/Năm 2023, ngày 12/12/2022 có giá trị từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023; Số 07/HĐVC/Năm 2023, ngày 12/12/2022 có giá trị từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

3. Việc thực hiện các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và khai thác theo Thiết kế mỏ được duyệt

- Đơn vị đã lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường được cơ quan² có thẩm quyền thẩm định, Giám đốc Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn ban hành quyết định³ duyệt Thiết kế bản vẽ thi công công trình khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường cho mỏ đá vôi Giang Sơn I, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đã lập phương án nổ mìn số 01/PANM-GS, ngày 19/6/2021; số 02/PANM-GS, ngày 16/12/2022 cho mỏ đá vôi Giang Sơn I, xã Hồng phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đã lập hộ chiếu nổ mìn trong kỳ thanh tra: Năm 2022 (từ số 01 đến số 150), năm 2023 (từ số 01 đến số 127) cho từng đợt nổ, theo mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương; có biên bản nghiệm thu lỗ khoan, có biên bản nghiệm thu sau khi nổ mìn, có phiếu xuất lệnh xuất VLNCN. Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hộ chiếu nổ mìn, kết quả như sau:

+ Hộ chiếu nổ mìn năm 2022 đã lập trùng khớp số lượng đơn vị báo cáo đã sử dụng vật liệu nổ công nghiệp các loại, bao gồm: Thuốc nổ Anfo 22.575 kg, thuốc nổ AD1 54 kg và kíp điện K8 2.447 cái, trong phạm vi giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp do Sở Công Thương cấp; Hộ chiếu nổ mìn số 15 đến số 22/2022/HCNM, tháng 3 năm 2022 kèm theo biên bản nghiệm thu lỗ khoan, lệnh xuất vật liệu nổ công nghiệp, Biên bản kiểm tra sau nổ mìn được ghi chép đầy đủ các cột mục, có chữ ký đầy đủ của Người phụ trách đơn vị duyệt; Người phụ trách an toàn nổ, chỉ huy nổ mìn và Người lập biểu.

² Số 1624/SXD-KT-VLXD, ngày 09/12/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

³ Quyết định số 20.12/QĐ-GS, ngày 20/12/2019.

+ Hộ chiếu nổ mìn số 40/2022/HCNM ngày 27/4/2022, số 41/2022/HCNM ngày 28/4/2022, số 42/2022/HCNM ngày 29/4/2022, số 25/2023/HCNM ngày 22/3/2023, số 26/2023/HCNM ngày 24/3/2023, lập không phù hợp với phương án nổ mìn được phê duyệt.

4. Kiểm tra thực tế tại kho chứa VLNCN và khai trường khai thác

- Kho chứa vật liệu nổ công nghiệp của đơn vị là kho cố định đặt trong hang núi đá, gồm: kho chứa thuốc và kho chứa kíp riêng biệt, được xây dựng cơ bản theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ; lượng vật liệu nổ trong kho của đơn vị tại thời điểm thanh tra xác minh thực tế, gồm: Thuốc nổ Anfo 142 bao x 25kg/bao = 3.550kg (ngày sản xuất 21/10/2024, hạn sử dụng 03 tháng); Nhũ tương 57 hộp (hạn sử dụng 6 tháng), kíp K8 07 hộp x 150 cái/hộp + lẻ 61 cái = 1.111 cái (Lô 63 tháng 6/2024 hạn sử dụng 02 năm) trùng khớp với sổ sách xuất, nhập đơn vị cung cấp.

- Khu vực kho chứa vật liệu nổ có bảo vệ đang thực hiện canh gác, có sổ giao ca, sổ ghi chép người ra vào kho theo quy định; trang bị camera quan sát khu vực nhà kho và những vị trí xung yếu; trong quá trình vận chuyển có lệnh vận chuyển do Phòng PC06 Công an tỉnh Lạng Sơn cấp theo hộ chiếu nổ mìn.

- Người lao động liên quan đến VLNCN: Trong kỳ thanh tra, đơn vị đang sử dụng liên tục 72 người, trong đó 13 người liên quan trực tiếp đến vật liệu nổ công nghiệp, gồm: 01 Giám đốc điều hành mỏ kiêm chỉ huy nổ mìn, 04 thợ mìn, 01 thủ kho, 03 bảo vệ, 04 người phục vụ. Tất cả người liên quan đã được cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; riêng 03 bảo vệ đã được cơ quan có thẩm quyền tập huấn và cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, doanh nghiệp.

- Đơn vị đang thực hiện khai thác theo lớp xiên, gạt chuyển; chiều cao tầng khai thác 10m, chiều cao tầng kết thúc 10m, góc nghiêng sườn tầng khai thác 75° , góc nghiêng sườn tầng kết thúc 70° - 75° , góc nghiêng bờ mỏ khi kết thúc $\leq 56^{\circ}$, chiều rộng mặt tầng kết thúc 3,5m; đường kính lỗ khoan 105mm, đường kháng chân tầng 3,5m, khoảng cách giữa các lỗ khoan 3,5m, khoảng cách giữa các hàng lỗ khoan 3,5m, chiều sâu lỗ khoan 11,5, chỉ tiêu thuốc nổ $0,35\text{kg/m}^3$; có biển báo, biển cấm, thông báo giờ nổ mìn; biển báo nguy hiểm, khu vực giáp ranh của đơn vị với các khu vực liền kề đảm bảo theo quy định tại Quy chuẩn QCVN 01:2019/BCT.

- Người đứng đầu đơn vị đã thành lập đội PCCC chuyên ngành; ban hành nội quy về PCCC và CNCH phù hợp với từng khu vực tính chất nguy hiểm cháy, nổ khác trong cơ sở; tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC và định kỳ theo quy định; xây dựng phương án chữa cháy cơ sở, phương án cứu nạn, cứu hộ được phê duyệt theo thẩm quyền; đã tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho đội PCCC chuyên ngành.

- Đã mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo quy định tại Nghị định số 23/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021; Nghị định số 67/2023/NĐ-CP, ngày 06/9/2023 của Chính phủ; trang

bị các phương tiện chữa cháy (01 bình chữa cháy xe đẩy MFZT35; 10 bình khí chữa cháy MT3, 04 bình bột chữa cháy MFZ8, 02 bình cầu chữa cháy tự động kích hoạt loại 06 kg; 01 xe téc chở nước, dung tích chứa 08m³ đảm bảo chất lượng; trang bị phương tiện chữa cháy cho đội PCCC và CNCH cho đội PCCC chuyên ngành theo quy định tại Thông tư số 150/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ Công an.

5. Việc thực hiện lưu trữ hồ sơ, báo cáo định kỳ về vật liệu nổ công nghiệp

- Đơn vị đã xuất trình và lưu trữ: Hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người quản lý tại Điều 10; hồ sơ tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho đối tượng⁴ tại Điều 5, Nghị định số 71/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về VLNCN và tiền chất thuốc nổ.

- Đơn vị đã thực hiện báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng VLNCN theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-BCT, ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương; trong kỳ thanh tra, đã cung cấp báo cáo số 281/BC-GS, ngày 30/6/2022; số 031/BC-GS, ngày 10/01/2023; số 322/BC-GS, ngày 30/6/2023; số 60/BC-GS, ngày 31/12/2023.

- Ban hành các Quyết định⁵ bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ kiêm chỉ huy nổ mìn trong kỳ thanh tra.

- Có hợp đồng lao động giữa chủ sử dụng lao động (Công ty TNHH MTV sản xuất Thương mại Dịch vụ Giang Sơn) ký với người lao động, đầy đủ nội dung và đảm bảo quyền, nghĩa vụ theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn đã xây dựng báo cáo và làm việc với Đoàn thanh tra theo yêu cầu; cung cấp hồ sơ, tài liệu thông tin đầy đủ, kịp thời.

Trong thời kỳ thanh tra, đơn vị đã chấp hành và thực hiện tương đối tốt trong hoạt động VLNCN như: Ký hợp đồng mua/bán VLNCN với các tổ chức đủ điều kiện theo quy định; kho chứa VLNCN cơ bản thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; vận chuyển VLNCN bằng phương tiện pháp luật cho phép và được thực hiện theo lệnh vận chuyển do cơ quan có thẩm quyền cấp; người lao động liên quan trực tiếp đến VLNCN đã được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN còn thời hạn; đã xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trong sản xuất, sử dụng, bảo quản VLNCN; ban hành và niêm yết nội quy,

⁴ Người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp, chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, người phục vụ; người áp tải, điều khiển phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp.

⁵ Số 01/QĐ-GS, ngày 01/3/2020 bổ nhiệm ông Lương Minh Tiến; số 07.02/QĐ-GS ngày 07/02/2022 bổ nhiệm ông Phạm Văn Quang; số 25/QĐ-GS ngày 15/6/2022 bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Tân.

quy định, quy trình bảo đảm an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy tại Kho vật liệu nổ công nghiệp; phân công bảo vệ thực hiện canh gác 24/24 giờ.

2. Hạn chế, tồn tại

- Định kỳ hàng năm đơn vị chưa thực hiện rà soát, cập nhật để đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn ban hành kèm theo Quyết định số 15/08/QĐ-GS, ngày 15/8/2018 của đơn vị chưa lập theo mẫu quy định tại phụ lục V, Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Đơn vị đã lập Hộ chiếu nổ mìn cho mỗi lần nổ theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tuy nhiên hộ chiếu nổ mìn lập không phù hợp với phương án nổ mìn được phê duyệt.

- Lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp cho mỏ đá Giang Sơn I, thôn Tênh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn do Công ty cổ phần sản xuất và thương mại Giang Sơn lập theo mẫu TCVN 4586:1997 (TCVN 4587:1997 đã hết hiệu lực và được thay thế bởi QCVN 01:2019). Tuy nhiên, từ thời điểm lập lý lịch kho đến thời kỳ thanh tra đơn vị chưa tiến hành cải tạo, sửa chữa kho vật liệu nổ công nghiệp.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

1. Căn cứ kết quả thanh tra trực tiếp, Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính⁶ về lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp đối với công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn về 02 hành vi:

- Hành vi thứ nhất: Không đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn định kỳ hàng năm trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, quy định tại điểm c khoản 4 Điều 49 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP, ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp.

- Hành vi thứ hai: Hộ chiếu nổ mìn lập không phù hợp với phương án nổ mìn được phê duyệt, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 56 Nghị định số 71/2019/NĐ-CP, ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp.

Trên cơ sở biên bản vi phạm hành chính đã lập, Trưởng Đoàn Thanh tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến người có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp.

2. Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định⁷ xử phạt vi phạm hành chính đối với công ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn về 02 hành vi trên với tổng số tiền phạt 65.000.000, đồng.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ KHÁC

⁶ Số 50/BB-VPHC, ngày 12/11/2024

⁷ Số 57/QĐ-XPVP, ngày 20/11/2024 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương.

Từ kết quả thanh tra nêu trên, Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn xử lý như sau:

1. Đối với Công Ty TNHH MTV sản xuất thương mại dịch vụ Giang Sơn.

- Yêu cầu đơn vị tổ chức khắc phục ngay những nội dung còn tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua thanh tra, báo cáo kết quả về Sở Công Thương theo quy định.

- Thực hiện Báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn theo mẫu quy định tại phụ lục V, Thông tư số 13/2018/TT-BCT, ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Đơn vị phải lập lý lịch kho vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại khoản 5 Điều 21 QCVN 01:2019 (Phụ lục 9) ban hành theo Thông tư số 32/2019/TT-BCT, ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương khi tiến hành sửa chữa, cải tạo lại kho chứa vật liệu nổ công nghiệp.

2. Đối với phòng chuyên môn thuộc Sở Công Thương

- Văn phòng Sở: Đăng tải Kết luận thanh tra này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn.

- Phòng Quản lý Công nghiệp: Tăng cường công tác tuyên truyền đến doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, chú trọng cập nhật văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành; hướng dẫn đơn vị thực hiện báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn; lập lý lịch kho khi đơn vị xin cải tạo, sửa chữa kho đảm bảo điều kiện xin cấp mới, cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

3. Thanh tra Sở: Tổ chức công khai kết luận thanh tra; đôn đốc, kiểm tra việc thi hành Kết luận thanh tra này.

Trên đây là Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn về việc chấp hành pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp. Đề nghị đối tượng thanh tra và các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Sở Công Thương Lạng Sơn theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Cao Lộc;
- Công An tỉnh Lạng Sơn;
- Công ty TNHH MTV SX TMDV Giang Sơn;
- LĐ Sở Công Thương;
- Phòng QLCN;
- Văn phòng Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: HS, TTr.

CHÁNH THANH TRA



Trịnh Thị Thu Hiền